

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề án Phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học trong nước
và quốc tế phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-TTg ngày 10/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới”;

Căn cứ Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thu hút chuyên gia, nhà khoa học là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài về giảng dạy, nghiên cứu và làm việc tại các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 của Chính phủ về cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 14/7/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ Chương trình hành động số 78-CTr/TU ngày 04/5/2024 của Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức;

Căn cứ Kế hoạch số 5951/KH-UBND ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh về triển khai Quyết định số 1334/QĐ-TTg ngày 10/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới";

Căn cứ Kế hoạch số 2688/KH-UBND ngày 25/8/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 99-CTr/TU ngày 29/5/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 3252/KH-UBND ngày 28/02/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của UBND tỉnh ban hành Chiến lược Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Khánh Hòa 5 năm giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 4596/TTr-SKHCN ngày 05/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án Phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa; các trường đại học, cao đẳng; các hiệp hội; các cơ

quan, đơn vị và doanh nghiệp có liên quan tổ chức tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án hằng năm và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan xác định và phân bổ nguồn lực tài chính để thực hiện Đề án theo quy định.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các nội dung của Đề án liên quan đến công tác tuyên truyền, định hướng dư luận; bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh đối ngoại, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước; quốc phòng và phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn việc lợi dụng hoạt động hợp tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để xâm phạm an ninh, quốc phòng hoặc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

3. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa; các trường đại học, cao đẳng; viện nghiên cứu; hiệp hội; các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp triển khai các nội dung của Đề án.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, CNG, NNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hà



**BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN
PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI CHUYÊN GIA, NHÀ KHOA HỌC
TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
CỦA TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2771/QĐ-UBND ngày 12 / 8 /2026
của UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. CƠ SỞ BAN HÀNH ĐỀ ÁN

1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Đề án

1.1. Cơ sở pháp lý

Đề án được xây dựng trên cơ sở cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển đội ngũ trí thức, thu hút chuyên gia, nhà khoa học và thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; các quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; các nghị quyết, cơ chế, chính sách của Trung ương, Bộ Chính trị và Chính phủ về phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài.

Đồng thời, các nội dung của Đề án bám sát các nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế của tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2025 - 2030 nhằm huy động và phát huy tối đa các nguồn lực trí tuệ trong và ngoài nước, phục vụ sự phát triển của tỉnh.

Các căn cứ pháp lý chủ yếu gồm: Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 48-NQ/TU của Tỉnh ủy Khánh Hòa; Kế hoạch số 3252/KH-UBND ngày 28/02/2026 và các văn bản có liên quan.

1.2. Sự cần thiết ban hành Đề án

- Ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, xác định phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học là một trong những nhiệm vụ then chốt nhằm tạo đột phá trong phát triển đất nước. Nghị quyết nhấn mạnh yêu cầu xây dựng cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài; phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, chuyên gia trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đối với tỉnh Khánh Hòa, Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị đã xác định mục tiêu xây dựng và phát triển tỉnh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030; là trung tâm kinh tế biển, trung tâm dịch vụ, du lịch chất lượng cao, trung tâm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Để hiện thực hóa mục tiêu này, tỉnh cần huy động hiệu quả các nguồn lực trí thức, đặc biệt là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học có trình độ cao trong và ngoài nước.

- Chương trình hành động số 78-CTr/TU ngày 04/5/2024 của Tỉnh ủy nhấn

mạnh yêu cầu bồi dưỡng, phát triển và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao; tập trung đổi mới công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức; đồng thời xây dựng các cơ chế, chính sách đột phá nhằm thu hút, tập hợp đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, đặc biệt là các chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước tham gia giải quyết các bài toán lớn của tỉnh.

- Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đã xác định phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những nhiệm vụ trọng tâm; tập trung phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu; xây dựng, kết nối và phát huy đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển của tỉnh.

- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 14/7/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2025 - 2030 xác định khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực tăng trưởng mới của tỉnh; đặt mục tiêu đến năm 2030 khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành động lực chủ yếu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, trong đó nhấn mạnh yêu cầu phát triển hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu hiện đại và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số.

- Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 25/9/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định nhiệm vụ “phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, nhất là nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; đến năm 2030 đạt 12 cán bộ khoa học trên một vạn dân; có chính sách chuyên biệt thu hút và trọng dụng nhân tài”.

Thực tiễn hiện nay cho thấy, tỉnh Khánh Hòa đang triển khai nhiều định hướng phát triển chiến lược như kinh tế biển, công nghệ biển, logistics, du lịch chất lượng cao, đô thị thông minh, chuyển đổi số, nông nghiệp công nghệ cao, y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đây đều là những lĩnh vực đòi hỏi sự tham gia của đội ngũ chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học có trình độ cao và kinh nghiệm thực tiễn. Tuy nhiên, việc kết nối, khai thác và sử dụng nguồn lực chuyên gia hiện nay còn phân tán; chưa có cơ sở dữ liệu chuyên gia thống nhất, chưa hình thành mạng lưới chuyên gia hoạt động thường xuyên và chưa có cơ chế đủ mạnh để thu hút, huy động hiệu quả nguồn lực trí thức trong và ngoài nước tham gia giải quyết các bài toán phát triển của tỉnh.

Trong khi đó, tỉnh Khánh Hòa có nhiều lợi thế để xây dựng và phát triển mạng lưới chuyên gia như: Vị trí địa lý thuận lợi cho hợp tác quốc tế; sự hiện diện của các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp lớn, khu kinh tế và khu công nghiệp; cộng đồng chuyên gia, nhà khoa học là người Khánh Hòa đang công tác trong và ngoài nước; cùng với hệ thống hạ tầng số, dữ liệu số của tỉnh đang từng bước được hoàn thiện.

Vì vậy, việc ban hành Đề án phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa là hết sức cần thiết nhằm:

- Thể chế hóa chủ trương của Trung ương và của tỉnh về phát triển đội ngũ

trí thức, đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

- Thiết lập đầu mối thống nhất để kết nối, duy trì, khai thác và phát huy nguồn lực chuyên gia;

- Hỗ trợ tỉnh giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá giai đoạn 2026 - 2030;

- Tạo nền tảng để hình thành hệ sinh thái tri thức mở, phục vụ trực tiếp cho quản trị địa phương, nâng cao chất lượng chính sách và hiệu quả triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Hiện trạng

2.1. Hiện trạng nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong tỉnh

- Trong thời gian qua, tỉnh Khánh Hòa đã có nhiều chuyển biến tích cực trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng quan trọng cho việc phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học trên địa bàn tỉnh.

- Giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4819/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “*Quản lý, sử dụng và phát triển nhân lực khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025*”, tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu nhân lực khoa học và công nghệ, phát triển hệ thống quản lý nguồn nhân lực khoa học và công nghệ, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và trọng dụng chuyên gia, nhà khoa học, đồng thời thúc đẩy liên kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp.

Đồng thời, tỉnh đã triển khai thành công đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh “*Quản lý, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa*”. Kết quả đề tài¹ đã điều tra, thu thập dữ liệu của khoảng 1.100 cán bộ, chuyên gia, kết nối với 40 tổ chức, đơn vị hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, bước đầu hình thành mối liên kết với các viện nghiên cứu, trường đại học lớn như: Viện Hải dương học, Viện Vắc-xin và Sinh phẩm Y tế, Trường Đại học Nha Trang... Đồng thời, đã huy động được gần 20 chuyên gia từ các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ quan quản lý và doanh nghiệp trong tỉnh tham gia khảo sát, tư vấn và cung cấp thông tin chuyên môn.

Tuy nhiên, cơ sở dữ liệu hiện nay chủ yếu tập trung vào nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trong phạm vi tỉnh Khánh Hòa trước đây, chưa bao quát đội ngũ chuyên gia trong lĩnh vực chuyển đổi số. Sau khi thực hiện sáp nhập với tỉnh Ninh Thuận (cũ), dữ liệu chưa được cập nhật, đồng bộ. Ngoài ra, thông tin về các chuyên gia ngoài tỉnh, chuyên gia đầu ngành, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế còn phân tán, chưa hình thành được cơ sở dữ liệu và cơ chế khai thác hiệu quả để phục vụ các chương trình, nhiệm vụ phát triển trọng điểm của tỉnh.

2.2. Hiện trạng thu hút, kết nối chuyên gia ngoài tỉnh, chuyên gia quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài

- Song song với việc phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trong

¹ Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh “*Quản lý, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa*” năm 2020;

tỉnh, Khánh Hòa đã từng bước mở rộng các hoạt động hợp tác, kết nối với đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân trong nước, quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài. Hoạt động khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế của tỉnh ngày càng được mở rộng thông qua nhiều hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế, chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến du lịch, kết nối doanh nghiệp, hợp tác đào tạo và nghiên cứu với các đối tác trong và ngoài nước.

- Thực hiện Kế hoạch số 5951/KH-UBND ngày 04/6/2024 về phát huy nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài, tỉnh đã tăng cường kết nối với đội ngũ trí thức, chuyên gia, doanh nhân kiều bào thông qua các hoạt động gặp mặt, trao đổi thông tin, xúc tiến đầu tư, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương và ghi nhận các đóng góp cho sự phát triển của tỉnh. Trong năm 2025², tỉnh đã tổ chức và tham gia nhiều hoạt động gặp mặt kiều bào, khách quốc tế, hội nghị xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch và các hội thảo quốc tế; qua đó tạo điều kiện thuận lợi để các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân trong và ngoài nước tiếp cận, tìm hiểu cơ hội hợp tác, nghiên cứu, đầu tư và đóng góp cho sự phát triển của tỉnh.

Tuy nhiên, việc thu hút, tập hợp và phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia ngoài tỉnh, chuyên gia quốc tế và trí thức người Việt Nam ở nước ngoài hiện vẫn chủ yếu thực hiện theo từng chương trình, sự kiện hoặc nhiệm vụ cụ thể; chưa hình thành được một mạng lưới chuyên gia thống nhất, có cơ sở dữ liệu tập trung, cơ chế kết nối thường xuyên và nền tảng số dùng chung để khai thác hiệu quả nguồn lực tri thức phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác kết nối và phát huy đội ngũ chuyên gia của tỉnh còn một số hạn chế:

- Hạn chế lớn nhất là chưa thiết lập được đội ngũ chuyên gia theo mục tiêu hoặc có khả năng hình thành lực lượng chuyên gia chuyên sâu nhưng đa ngành, gắn kết trong một môi trường hoạt động học thuật đủ mạnh để cùng giải quyết các vấn đề lớn của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo tỉnh nhà.

- Chưa có cơ sở dữ liệu chuyên gia thống nhất: Chỉ mới có cơ sở dữ liệu về nhà khoa học, chuyên gia trong các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, chuyên gia trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (cũ), tuy nhiên chưa được cập nhật thường xuyên, chưa liên thông giữa các cơ quan.

- Chưa có cơ chế vận hành mạng lưới. Việc huy động chuyên gia hiện chủ yếu theo vụ việc, theo đề tài hoặc theo từng chương trình riêng lẻ; chất lượng kết nối chưa thường xuyên, chưa sâu.

- Nhiều hoạt động mới dừng ở mức gặp gỡ, hội thảo, trao đổi ban đầu, chưa chuyển hóa nhiều thành tư vấn chính sách chuyên sâu, đề xuất dự án, chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực, đặt hàng nghiên cứu hoặc đồng hành dài hạn.

- Thiếu cơ chế khuyến khích đủ mạnh như chính sách đãi ngộ, điều kiện làm việc; cơ chế sử dụng chuyên gia ngoài công lập, chuyên gia quốc tế, chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài còn cần tiếp tục cụ thể hóa, nhất là về thủ tục

² Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 29/11/2025 về kết quả thực hiện Đề án “Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới” năm 2025.

mời chuyên gia, khoán chi, hỗ trợ nghiên cứu, ghi nhận đóng góp và kết quả đầu ra.

- Một số chỉ số nền tảng còn thấp: Báo cáo năm 2025 cho thấy nhân lực chuyên trách chuyển đổi số, kỹ năng số và kinh tế số của tỉnh vẫn còn thiếu rất nhiều so với yêu cầu thực tế.

4. Cơ hội và yêu cầu đặt ra

Giai đoạn 2026 – 2030, tỉnh Khánh Hòa đồng thời triển khai nhiều nhiệm vụ lớn: Phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; xây dựng các nền tảng dữ liệu dùng chung; phát triển công nghệ biển, sản phẩm công nghệ chiến lược; hoàn thiện hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; thu hút nhân lực chất lượng cao; tăng cường hội nhập quốc tế sâu rộng.

Điều này đòi hỏi tỉnh phải có một mạng lưới chuyên gia đủ mạnh, đa ngành, linh hoạt, kết nối số, hoạt động thực chất để hỗ trợ tỉnh ở cả 4 khâu: Tư vấn chính sách, giải quyết bài toán phát triển, đào tạo nguồn nhân lực và kết nối hợp tác.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa. Tăng cường kết nối và huy động nguồn lực tri thức chất lượng cao tham gia tư vấn, phản biện, hoạch định chính sách, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và giải quyết các bài toán phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đến năm 2030, hình thành mạng lưới chuyên gia có uy tín, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ với nhu cầu phát triển của tỉnh; trở thành đầu mối kết nối, và huy động nguồn lực tri thức trong và ngoài nước góp phần xây dựng Khánh Hòa trở thành trung tâm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế biển hiện đại của khu vực theo định hướng của Bộ Chính trị.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng mạng lưới chuyên gia gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh; thu hút đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học có trình độ cao tham gia tư vấn, phản biện, đề xuất giải pháp trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án trọng điểm của tỉnh.

- Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu chuyên gia của tỉnh Khánh Hòa, có khả năng cập nhật, khai thác, phân loại theo lĩnh vực chuyên môn, địa bàn, tổ chức công tác, mức độ sẵn sàng tham gia và kết quả đóng góp.

- Thu hút tối thiểu 300 chuyên gia, nhà khoa học tham gia mạng lưới, trong đó: Khoảng 20 - 30 chuyên gia tư vấn chiến lược phục vụ tham mưu các chương trình, đề án trọng điểm và Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của tỉnh; từ 50 - 100 chuyên gia, nhà khoa học có uy tín trong nước; từ 10 - 30 chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế; số còn lại là chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân công nghệ, chuyên gia thực tiễn trong và ngoài tỉnh.

- Hình thành tối thiểu 10 nhóm chuyên gia gắn với các lĩnh vực ưu tiên và

sản phẩm chiến lược của tỉnh giai đoạn 2025 - 2030.

- Tổ chức thường niên Diễn đàn Chuyên gia Khánh Hòa và 02 tọa đàm, hội thảo chuyên đề/năm.

- Thiết lập cơ chế tư vấn trực tuyến phục vụ UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và các chương trình trọng điểm của tỉnh.

- 100% nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cấp tỉnh có sự tham gia tư vấn tuyển chọn của chuyên gia, nhà khoa học thuộc mạng lưới.

- Tối thiểu 05 nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cấp tỉnh mỗi năm có sự tham gia tư vấn của chuyên gia thuộc mạng lưới.

- Ít nhất 70% chương trình, nhiệm vụ trọng điểm thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh có sự tham gia tư vấn, phản biện của chuyên gia thuộc mạng lưới.

- Tối thiểu 03 nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ hoặc đào tạo có sự tham gia của chuyên gia ngoài tỉnh, người Việt Nam ở nước ngoài hoặc chuyên gia quốc tế.

3. Đối tượng tham gia mạng lưới

Các cá nhân là người Việt Nam ở trong nước, người Việt Nam ở ngoài nước và người nước ngoài; được chia thành 02 nhóm như sau:

- Nhóm 1. Chuyên gia tư vấn chiến lược, gồm: Chuyên gia thuộc diện tham mưu cho Ban Chỉ đạo Nghị quyết số 57-NQ/TW của tỉnh và chuyên gia đáp ứng các tiêu chí quy định tại Nghị định số 231/2025/NĐ-CP, Nghị định số 249/2025/NĐ-CP, Nghị định số 268/2025/NĐ-CP hoặc các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Nhóm 2. Chuyên gia, nhà khoa học, gồm: cán bộ nghiên cứu, giảng viên của các trường đại học, học viện; chuyên gia đang công tác tại doanh nghiệp và các đối tượng có chuyên môn phù hợp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA ĐỀ ÁN

Trên cơ sở các căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, Đề án tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và bộ máy điều phối

1.1. Xây dựng khung vận hành của mạng lưới

- Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới chuyên gia tỉnh Khánh Hòa.

- Tham mưu ban hành quy trình xem xét, nguyên tắc tham gia, tiêu chí lựa chọn chuyên gia và cơ chế huy động chuyên gia tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện.

1.2. Hoàn thiện cơ chế thu hút, sử dụng chuyên gia

- Tham mưu Nghị quyết quy định chế độ đãi ngộ Tổ chuyên gia tư vấn phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh.

- Tham mưu Nghị quyết ban hành về chính sách thu hút, phát triển nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh.

- Tham mưu triển khai Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của

Chính phủ về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Quyết định quy định về xét duyệt thu hút, phát triển nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh.

2. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu, nền tảng số chuyên gia, nhà khoa học Khánh Hòa

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia, nhà khoa học của tỉnh; bảo đảm cập nhật, khai thác và chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý và kết nối chuyên gia.

- Xây dựng nền tảng số quản lý, kết nối chuyên gia, nhà khoa học tích hợp vào hạ tầng số của tỉnh.

3. Tổ chức các nhóm chuyên gia tham gia lĩnh vực ưu tiên, chiến lược, chương trình phát triển lớn của tỉnh

3.1. Thành lập các nhóm chuyên gia tham gia lĩnh vực ưu tiên, chiến lược của tỉnh:

- (1) Khoa học biển, công nghệ biển, kinh tế biển, môi trường biển.
- (2) Chuyển đổi số, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin, chính quyền số.
- (3) Công nghệ sinh học, y tế, dược, dinh dưỡng, công nghệ thực phẩm.
- (4) Du lịch thông minh, văn hóa số, công nghiệp sáng tạo, thương hiệu địa phương.
- (5) Nông nghiệp công nghệ cao, tài nguyên, môi trường, ứng phó thiên tai và biến đổi khí hậu.
- (6) Giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.
- (7) Năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng hạt nhân.
- (8) Logistics, cảng biển, chuỗi cung ứng.
- (9) Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, năng suất chất lượng.
- (10) Quy hoạch phát triển, quản trị công, cơ chế chính sách, tài chính cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3.2. Huy động mạng lưới chuyên gia tham gia tư vấn, phản biện và đề xuất giải pháp phục vụ các chương trình, đề án trọng điểm của tỉnh.

- Ưu tiên các chương trình về chiến lược chuyển đổi số; khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030; phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược; phát triển tiềm lực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển kinh tế biển, đô thị thông minh, du lịch thông minh, bảo vệ môi trường và an sinh xã hội.

4. Thu hút, kết nối và phát huy đội ngũ chuyên gia trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế

4.1. Thu hút, kết nối chuyên gia trong nước

- Tăng cường liên kết, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên gia với Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan Trung ương.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, viện nghiên cứu, trường đại học và các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh để kết nối, huy động chuyên gia.

- Phát huy vai trò của các hội, hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp và doanh nghiệp công nghệ trong việc giới thiệu, kết nối chuyên gia.

4.2. Thu hút, kết nối người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 5951/KH-UBND và các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan nhằm kết nối, vận động, thu hút đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là người Khánh Hòa đang sinh sống, học tập và làm việc ở nước ngoài, tham gia đóng góp cho sự phát triển của tỉnh Khánh Hòa.

- Lồng ghép hoạt động kết nối, thu hút chuyên gia quốc tế trong các chương trình hợp tác, hội nhập quốc tế của tỉnh.

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác với tỉnh, các cơ quan liên quan và thông qua kênh đối ngoại để tiếp cận, cập nhật thông tin, duy trì liên hệ và kết nối với đội ngũ chuyên gia, trí thức là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế.

- Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai các chính sách của tỉnh về thu hút, phát triển nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4.3. Bảo đảm an ninh, an ninh đối ngoại trong hoạt động thu hút, kết nối và sử dụng chuyên gia

- Việc thu hút, kết nối, mời chuyên gia, nhà khoa học trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế tham gia Mạng lưới phải bảo đảm tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh quốc gia, an ninh mạng, đối ngoại và các quy định có liên quan.

- Các hoạt động hợp tác quốc tế, trao đổi học thuật, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ phải được thực hiện đúng quy định của pháp luật; bảo đảm không làm lộ, mất bí mật nhà nước, bí mật công nghệ, dữ liệu quan trọng của tỉnh và lợi ích quốc gia.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Mạng lưới chuyên gia có yếu tố nước ngoài, bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu mở rộng hợp tác quốc tế với yêu cầu giữ vững quốc phòng, an ninh và lợi ích quốc gia.

5. Tổ chức diễn đàn, sự kiện, cơ chế tương tác thường xuyên với chuyên gia, nhà khoa học

- Tổ chức định kỳ Diễn đàn Chuyên gia Khánh Hòa nhằm kết nối chuyên gia, nhà khoa học với các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo.

- Tổ chức các hội thảo, tọa đàm theo lĩnh vực ưu tiên và nhu cầu phát triển của tỉnh.

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và đề xuất giải pháp cho các vấn đề thực tiễn.

6. Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế

- Tăng cường hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ lớn trong nước và quốc tế để tạo nguồn chuyên gia chất lượng cao.

- Lồng ghép nội dung thu hút chuyên gia trong các hoạt động hợp tác quốc

tế của tỉnh.

7. Chính sách ghi nhận, tôn vinh và phát huy giá trị đóng góp của chuyên gia

- Thực hiện chế độ hỗ trợ đối với các hoạt động tư vấn, phản biện, đào tạo, nghiên cứu theo quy định.

- Tạo điều kiện thuận lợi để chuyên gia, nhà khoa học tham gia các chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh.

- Thực hiện các hình thức ghi nhận, khen thưởng, tôn vinh chuyên gia, nhà khoa học có nhiều đóng góp cho sự phát triển của tỉnh; lồng ghép trong các hoạt động hưởng ứng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5), Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) và các sự kiện về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do tỉnh tổ chức.

Chi tiết nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Việc bố trí kinh phí thực hiện Đề án phải căn cứ nhiệm vụ cụ thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt, khả năng cân đối ngân sách hằng năm, đúng phân cấp ngân sách và không làm phát sinh nhiệm vụ chi khi chưa xác định rõ nguồn kinh phí.

2. Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định của văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, huy động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật; phối hợp với các bộ, ngành liên quan, các địa phương, tổ chức, đoàn thể chủ động lồng ghép các nhiệm vụ của các chương trình, dự án, kế hoạch khác để thực hiện Đề án theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối, tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai Đề án, có trách nhiệm:

- Hằng năm, trước ngày 30/01, căn cứ Đề án chung của cả giai đoạn, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp nội dung đăng ký thực hiện, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hằng năm theo quy định.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án theo chức năng được giao về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức hướng dẫn các sở, ban, ngành, các trường đại học, cao đẳng, các hiệp hội, doanh nghiệp triển khai thực hiện Đề án này.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Đề án; tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết, khen thưởng theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ; hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp, xây dựng và báo cáo kết quả triển khai đề án trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị; chủ trì đánh giá hiệu quả, báo cáo định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12) hoặc đột

xuất cho UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định; tổ chức tổng kết cuối kỳ và đề xuất các giải pháp giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu Nghị quyết quy định chế độ đãi ngộ Tổ chuyên gia về tư vấn phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí ngân sách nhà nước trong dự toán chi hằng năm theo phân cấp ngân sách để thực hiện Đề án, bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Làm đầu mối của UBND tỉnh phối hợp với Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong việc cung cấp, trao đổi thông tin về nhu cầu thu hút, kết nối chuyên gia, nhà khoa học là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép hoạt động kết nối chuyên gia, nhà khoa học là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài trong quá trình tham mưu UBND tỉnh, lãnh đạo tỉnh triển khai các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế theo quy định.

- Tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của chuyên gia, nhà khoa học là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài phát sinh trong quá trình triển khai các hoạt động đối ngoại; chuyển Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

- Cung cấp dữ liệu, báo cáo tình hình kết nối chuyên gia nước ngoài cho Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp định kỳ.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Phối hợp định hướng công tác tuyên truyền đối với việc triển khai Đề án; hướng dẫn công tác thông tin, truyền thông về hoạt động của Mạng lưới chuyên gia phù hợp với chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.

- Phối hợp tham gia góp ý đối với các nội dung liên quan đến hợp tác quốc tế, phát huy đội ngũ trí thức, người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện các quy định về bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình xây dựng, vận hành Mạng lưới chuyên gia.

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc tham gia góp ý đối với các hoạt động của Mạng lưới chuyên gia có liên quan đến quốc phòng, khu vực phòng thủ, công nghệ lưỡng dụng hoặc các lĩnh vực ảnh hưởng đến nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

- Phối hợp bảo đảm yêu cầu quốc phòng trong quá trình triển khai các hoạt

động hợp tác khoa học, công nghệ có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật.

7. Sở Nội vụ

- Chủ trì tham mưu chính sách của tỉnh về thu hút, phát triển nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Phối hợp lồng ghép nội dung bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với khai thác nguồn lực chuyên gia.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp kết nối các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo thuộc phạm vi quản lý tham gia mạng lưới chuyên gia của tỉnh.
- Phối hợp tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với mạng lưới chuyên gia.
- Phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm chuyên đề theo lĩnh vực ưu tiên, chiến lược của tỉnh mà Sở quản lý.

9. Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Công Thương; Sở Y tế; Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan

- Phối hợp cung cấp thông tin nhóm chuyên gia tham gia lĩnh vực ưu tiên, chiến lược của tỉnh mà các Sở quản lý.
- Phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm chuyên đề theo lĩnh vực ưu tiên, chiến lược của tỉnh.
- Phối hợp sử dụng kết quả tư vấn chuyên gia trong xây dựng kế hoạch, đề án, nhiệm vụ chuyên môn.

10. Các trường đại học, cao đẳng; viện và cơ sở nghiên cứu

- Chủ trì cung cấp thông tin nhóm chuyên gia tham gia lĩnh vực ưu tiên, chiến lược của tỉnh mà các trường đại học, cao đẳng; cơ sở nghiên cứu quản lý.
- Chủ trì tổ chức đào tạo, tọa đàm, hội thảo, nghiên cứu ứng dụng, phát hiện và bồi dưỡng nhân lực trẻ.
- Phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm chuyên đề theo lĩnh vực ưu tiên, chiến lược của tỉnh.

11. UBND các xã, phường

Rà soát nhu cầu phát triển tại địa phương, đề xuất nhu cầu cần chuyên gia tư vấn, hỗ trợ.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa, các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội, hội nghề nghiệp

- Tuyên truyền, vận động trí thức, doanh nhân, hội viên tham gia mạng lưới chuyên gia.
- Kết nối cộng đồng chuyên gia, doanh nghiệp, người Khánh Hòa ở trong và ngoài nước.

13. Chế độ theo dõi, báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị cử đầu mối theo dõi và phối hợp về Sở Khoa học và Công nghệ.
- Các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện báo cáo kết quả thực hiện trước 01/12 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.
- Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh; tổ chức sơ kết,

tổng kết theo quy định.

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới chuyên gia tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh	Quy chế được ban hành	Quý IV/2026
2	Thiết lập đầu mối điều phối, đầu mối liên lạc mạng lưới chuyên gia tại các sở, ngành, địa phương, trường đại học, viện nghiên cứu, hiệp hội	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã; các trường đại học, cao đẳng; viện nghiên cứu; hiệp hội nghề nghiệp.	Danh sách đầu mối được kiện toàn	Quý IV/2026
3	Xây dựng bộ tiêu chí lựa chọn, phân loại và quản lý chuyên gia tham gia mạng lưới	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan	Bộ tiêu chí được ban hành	Quý II/2027
4	Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia, nhà khoa học tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu, hiệp hội	Cơ sở dữ liệu chuyên gia	Quý III/2027
5	Cập nhật, mở rộng và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu chuyên gia hằng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	CSDL được cập nhật thường xuyên	Hàng năm
6	Xây dựng nền tảng số/Cổng kết nối chuyên gia tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	Hệ thống vận hành chính thức	2027 - 2029
7	Chia sẻ, kết nối dữ liệu chuyên gia với Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan Trung ương	Sở Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan	Cơ chế chia sẻ dữ liệu được thiết lập	2027 - 2029
8	Thành lập các nhóm chuyên gia trọng điểm theo các lĩnh vực ưu tiên, sản phẩm chiến lược của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu, hiệp hội, doanh nghiệp.	Tối thiểu 10 nhóm chuyên gia	2027 - 2029

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian hoàn thành
9	Huy động chuyên gia tham gia tư vấn, phản biện, đề xuất giải pháp cho các chương trình, đề án trọng điểm của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan.	Báo cáo tư vấn, phản biện chuyên sâu	Hàng năm
10	Nghị quyết quy định chế độ đãi ngộ Tổ chuyên gia về tư vấn cho Ban chỉ đạo Nghị quyết của tỉnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành liên quan	Nghị quyết được ban hành	Quý IV/2026
11	Xây dựng Nghị quyết về chính sách thu hút, phát triển nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Nội vụ	Sở KH&CN, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	Nghị quyết được ban hành	Quý IV/2026
12	Xây dựng quy định xét duyệt thu hút, phát triển nhân lực chất lượng cao	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định được ban hành	Quý IV/2027
13	Triển khai các chính sách hỗ trợ đối với nhân lực chuyên trách chuyển đổi số theo quy định hiện hành	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh	Chính sách được thực hiện	Thường xuyên
14	Kết nối chuyên gia, nhà khoa học trong nước tham gia mạng lưới	Sở Khoa học và Công nghệ	Các trường đại học, viện nghiên cứu, hiệp hội, doanh nghiệp	Mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học trong nước	Thường xuyên
15	Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin về đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân gốc Khánh Hòa ở nước ngoài, phục vụ công tác kết nối, vận động, thu hút nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh	Danh sách, số liệu chuyên gia, nhà khoa học gốc Khánh Hòa ở nước ngoài	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian hoàn thành
16	Phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để kết nối, duy trì liên hệ với trí thức, chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là người Khánh Hòa, phục vụ công tác thu hút nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Danh sách chuyên gia kiều bào được cập nhật, duy trì	Thường xuyên
17	Phối hợp với Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác với tỉnh trong việc kết nối chuyên gia quốc tế thông qua các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của tỉnh, phục vụ công tác thu hút chuyên gia tham gia phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Danh sách chuyên gia quốc tế	Thường xuyên
18	Phối hợp định hướng tuyên truyền và tham gia góp ý các nội dung liên quan đến phát huy đội ngũ trí thức, chuyên gia trong nước và quốc tế	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh	Công tác tuyên truyền, định hướng được triển khai	Thường xuyên
19	Hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình xây dựng và vận hành Mạng lưới chuyên gia	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan	Hướng dẫn, kiểm tra định kỳ	Thường xuyên
20	Phối hợp rà soát các hoạt động hợp tác khoa học và công nghệ có yếu tố nước ngoài liên quan đến quốc phòng, khu vực phòng thủ và công nghệ lưỡng dụng	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Ý kiến chuyên môn, bảo đảm quốc phòng	Thường xuyên
21	Tổ chức Diễn đàn Chuyên gia Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh, Các cơ quan liên quan	01 diễn đàn/năm	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian hoàn thành
22	Tổ chức các hội thảo, tọa đàm chuyên đề theo lĩnh vực ưu tiên	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	2-4 hội thảo, tọa đàm/năm	Hàng năm
23	Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, kết nối nhóm nghiên cứu mạnh và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với mạng lưới chuyên gia	Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường đại học, cao đẳng	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng được triển khai	Hàng năm
24	Kết nối và triển khai các chương trình, nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và đào tạo với sự tham gia của chuyên gia ngoài tỉnh, người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Các trường đại học, viện nghiên cứu, đơn vị liên quan	Tối thiểu 03 nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ	2028 - 2030
25	Xây dựng cơ chế khen thưởng, tôn vinh chuyên gia, nhà khoa học có nhiều đóng góp cho tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Quy định được ban hành	2027
26	Tổ chức các hoạt động ghi nhận, khen thưởng, tôn vinh chuyên gia, nhà khoa học	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan	Hoạt động tôn vinh được tổ chức thường niên	Hàng năm
27	Đánh giá hiệu quả hoạt động mạng lưới chuyên gia; rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu và đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ Đề án	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	Báo cáo đánh giá hàng năm	Hàng năm
28	Tổng kết thực hiện Đề án giai đoạn 2026 - 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	Báo cáo tổng kết và đề xuất giai đoạn tiếp theo	2030